TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2022/HS- ST
Ngày: 29/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và bà Vũ Thị Thịnh

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 125/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

Hồ Văn A, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/5/1985 tại huyện L, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm A, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Hồ Văn S, sinh năm: 1960 và con bà: Hồ Thị H, sinh năm: 1962; Vợ: Hồ Thị H2, sinh năm 1989; Con: có 03 người, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ 02; Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2022 cho đến nay. Có mặt.

Hồ Văn D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 22/10/1992 tại huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm B, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Hồ T, sinh năm: 1966 và con bà: Hồ Thị Y, sinh năm: 1966; Vợ: Hồ Thị V, sinh năm 1992; Con: Có 02 người, Con lớn nhất sinh năm 2012, Con nhỏ nhất sinh năm 2020; Anh chị em ruột: Có 03 người,

bị can là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn D, xã H, huyện L, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Hồ T, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện L, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Trịnh Xuân H, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm E, xã H, huyện L, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Tô Duy T, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Số F, đường T, phường P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

+ Chị Lữ Thị B, sinh ngày 15/6/2008. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Lữ Mẹ B, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An.

+ Chị Lương Y H, sinh ngày 05/10/2007. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lương Phò O, sinh năm 1981 và bà Lương Mẹ O, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An.

+ Chị Trương Thị T, sinh ngày 27/8/2002. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm E, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 09/5/2022, Hồ Văn A đến quán Karaoke 868 do A và Hồ Văn D là đồng sở hữu và trực tiếp quản lý điều hành để uống bia với bạn. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày khi A đang đứng ở quầy lễ tân của quán Karaoke 868 thì Lữ Thị B (sinh ngày 15/6/2008) là nhân viên phục vụ của quán đã rủ A sử dụng ma túy nhằm mục đích cho Lương Y H (sinh ngày 05/10/2007) chơi ma túy ketamine vì H là nhân viên mới. Do trước đó A nhặt được gói ma túy ketamine và một viên ma túy dạng kẹo màu xanh tại phòng hát số 2 của quán khi A vào dọn phòng cho khách nên A đồng ý và nói với B chờ đến lúc rảnh khách thì vào chơi, đồng thời sẽ

rủ thêm D sử dụng ma túy cùng. Lúc này B rủ H sử dụng ma túy cùng với B và A thì H đồng ý. A gặp D ở quầy lễ tân và rủ D cùng sử dụng ma túy với A và các nhân viên quán. Mặc dù là người cùng trực tiếp quản lý quán nhưng khi thấy A rủ vậy thì D đã đồng ý và nói "Ừ, răng cũng được". D vào phòng hát số 7 ngồi nói chuyện với Trương Thị T cũng là nhân viên phục vụ quán. Khoảng 01 tiếng sau A rủ B với H lên phòng hát số 8 để sử dụng ma túy, B đi vào phòng số 8 trước và bật đèn điện còn A và H vào sau. Khi vào phòng hát A lấy ra một viên kẹo màu xanh bẻ ra thành 03 phần rồi đưa cho B và H mỗi người một phần để sử dụng, phần ma túy của A thì bẻ làm đôi rồi sử dụng một nửa, phần còn lại A để trên lon bia ở bàn. Sau khi A, B, H sử dụng ma túy kẹo xong A lại xuống kiểm tra các phòng phía dưới, khoảng 10 phút sau A trở lại phòng số 8. Sau khi vào phòng A thấy 01 chiếc đĩa trên bàn nên đã lấy gói ma túy ketamine ra đổ vào đĩa 1 nửa, số ma túy còn lại A cất vào túi quần với mục đích tiếp tục sử dụng sau khi dùng hết trong đĩa. Sau đó, A lấy bật lửa hơ nóng đĩa rồi lấy thẻ sim điện thoại nghiền nhỏ số ma túy đó (Thường gọi là xào ke) và kẻ thành 6 đường rồi lấy tờ tiền Việt nam đồng mệnh giá 50.000 đồng ra quấn tròn cố định bằng 02 vỏ đầu lọc của 2 điếu thuốc lá làm ống hút. A đưa đĩa và ống hút cho B hít một đường bằng mũi, rồi hướng dẫn cho H sử dụng. Sau khi B và H sử dụng ma túy xong thì A đến hít 2 đường ma túy còn lại. Sau khi dùng hết số ma túy ketamine trên đĩa thì ba người ngồi nghe nhạc một lúc thì A lại xuống tính tiền cho khách. Về phía D, sau khi nói chuyện với T do biết A, B, H đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán nên đã cùng đi lên phòng hát số 8 của quán nên đã cùng đi lên phòng hát số 8 của quán để sử dụng ma tuý. Khi B ra khỏi phòng thì A chỉ cho D một mảnh ma tuý kẹo để trên nắp lon bia đặt trên bàn. Lúc này, D lấy mảnh ma tuý dạng kẹo trên nắp lon bia chia cho T một phần để T sử dụng, phần còn lại D sử dụng bằng cách bỏ vào miệng rồi uống cùng với nước Co-ca-co-la. Sau khi D và T sử dụng ma tuý dạng kẹo xong thì A cầm một gói ni lông chứa ma tuý ketamine đặt trên bàn và nói D xào để sử dụng. Lấy phôi thẻ sim điện thoại vét số ma tuý còn lại trên đĩa lại rồi kẻ số ma tuý thành một đường thẳng và đưa đĩa cho T sử dụng. Sau khi T sử dụng xong thì D lấy gói ma tuý mà A để trên bàn rồi đổ vào đĩa xào và kẻ thành 02 đến 03 đường. Sau đó, D cầm đĩa ma tuý lên đưa cho T sử dụng vòi hút trên đĩa hít một đường ma tuý vào mũi, phần còn lại D sử dụng hết bằng đường mũi. Sử dụng ma tuý xong thì D đặt chiếc đĩa lên ghế và ngồi nghe nhạc cùng những người khác. Nghe nhạc được một lúc thì A đi ra ngoài. Đến 02 giờ 45 phút ngày 10/05/2022, khi các đối tượng đang ngồi nghe nhạc thì bị Công an huyện Quỳnh Lưu vào kiểm tra thu giữ trên ghế một chiếc đĩa sứ màu trắng đựng 01 vòi hút được quấn từ tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng và 01 thẻ sim Viettel màu đỏ, trên bề mặt của các vật này đều bám dính bụi

màu trắng (nghi là ma tuý tổng hợp). Sau đó, tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ tang vật có liên quan và yêu cầu những người có liên quan về trụ sở để điều tra làm rõ sự việc.

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Văn A, Hồ Văn D sau khi nhận thức được hành vi phạm tội của mình đã đầu thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cho các nhân viên của quán gồm Lữ Thị B, Lương Y H và Trương Thị T.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma tuý ngày 10/5/2022 xác định Hồ Văn A, Hồ Văn D, Lữ Thị B, Trương Thị T, Lương Y H đều dương tính với ma tuý ATS (MET, AM, MDMA).

Tại Kết luận giám định số: 612/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Trên bề mặt chiếc đĩa sứ màu trắng gửi tới giám định có bám dính ma tuý (Ketamine); Trên bề mặt chiếc phôi sim điện thoại Viettel màu đỏ gửi tới giám định có bám dính ma tuý (Ketamine); Trên bề mặt tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng gửi tới giám định có bám dính ma tuý (Ketamine).

Cáo trạng số 135/CT-VKS-QL, ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Hồ Văn A, Hồ Văn D về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b c khoản 2, Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn A, Hồ Văn D mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc thẻ sim điện thoại viettel màu đỏ đã được tách sim màu đỏ; 01 (Một) chiếc đĩa bằng sứ màu trắng đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS màu vàng số IMEI: 352050073586959 (gắn thẻ sim số 0968294212) thu giữ của Hồ Văn A.

Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban

Thường Vụ Quốc Hội; Buộc các bị cáo Hồ Văn A, Hồ Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Hồ Văn A, Hồ Văn D thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: biết hành vi của mình là sai trái xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Biên bản xét nghiệm chất ma túy và kết quả giám định số 612/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An. Có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 10/5/2022, tại phòng hát số 08 của quán Karaoke 868 thuộc xóm A, xã H, huyện L, tỉnh Nghệ An, Hồ Văn A và Hồ Văn D là những người trực tiếp quản lý quán đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Lữ Thị B (sinh ngày 15/6/2008), Lương Y H (sinh ngày 05/10/2007), Trương Thị T (sinh ngày 27/8/2002). Hành vi của hai bị cáo thực hiện nêu trên phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b c khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự như Cáo trạng quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, đồng phạm. Trong đó A là người giữ vai trò chính, là người khởi xướng, cung cấp ma túy, chuẩn bị công cụ phương tiện. Bị cáo D là đồng chủ sở hữu và quản lý quán Karaoke 868, mặc dù D biết A sẽ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không ngăn cản mà còn đồng ý cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy từ A. Mặt khác, A còn có hành vi cung cấp ma túy cho T, mài nghiền nhỏ ma túy cho T dễ sử dụng. Bị cáo Hồ Văn D là đồng phạm với bị cáo Hồ Văn A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự với vai trò giúp sức.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Bị cáo Hồ Văn A, Hồ Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Hồ Văn A, Hồ Văn D đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú. Bị cáo Hồ Văn A có bố đẻ được chủ tịch nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng 3 là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, song cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung, cũng đủ nghiêm minh và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với Lữ Thị B là người có hành vi lôi kéo Lương Y H sử dụng trái phép chất ma túy và có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra sự việc Lữ Thị B chưa đủ 14 tuổi nên chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự cũng như trách nhiệm hành chính.

Đối với Trương Thị T và Lương Y H là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Quỳnh Lưu đề nghị ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Thị T về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021của Chính phủ với mức phạt 1.500.000 đồng; ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương Y H về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ với mức phạt Cảnh cáo do H là người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi.

Anh Trịnh Xuân H, anh Tô Duy T, anh Hồ T và anh Nguyễn Văn K là các đồng sở hữu quán Karaoke 868. Quá trình điều tra xác định anh H, anh T, anh T và anh K đã giao toàn quyền quản lý quán lại cho Hồ Văn A và Hồ Văn D. Mặt khác, anh H, anh T, anh T và anh K không được thông báo và không biết việc Hồ Văn Á và Hồ Văn D tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Karaoke do mình là đồng sở hữu nên không phải chịu trách nhiệm.

[7] Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) chiếc thẻ sim điện thoại viettel màu đỏ đã được tách sim màu đỏ, 01 (Một) chiếc đĩa bằng sứ màu trắng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) vòi hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS màu vàng số IMEI: 352050073586959 (gắn thẻ sim số 0968294212) thu giữ của Hồ Văn A là công cụ phương tiện liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2, Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn A 07 (Bảy) năm 01 (Một) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 10/5/2022.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2, Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn D 07 (Bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 10/5/2022.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc thẻ sim điện thoại viettel màu đỏ đã được tách sim màu đỏ; 01 (Một) chiếc đĩa bằng sứ màu trắng đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS màu vàng số IMEI: 352050073586959 (gắn thẻ sim số 0968294212) thu giữ của Hồ Văn A.

(Đặc điểm các vật chứng trên có tại biên bản giao, nhận vật chứng giữa công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu hồi 9 giờ 45 phút, ngày 23/8/2022).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc các bị cáo Hồ Văn A, Hồ Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Người đại diện hợp pháp;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THA hình sự h.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- UBND xã N;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nghệ